



BẢN TIN

Hiệp hội Cao su Việt Nam

26/8/2024 – 30/8/2024

www.vra.com.vn



THỊ TRƯỜNG – GIÁ CẢ

Giá cao su thiên nhiên trong tuần từ ngày 26/8/2024 đến 30/8/2024

Từ ngày 26/8/2024 đến 30/8/2024, giá cao su thiên nhiên (CSTN) của các sàn giao dịch OSE, MRE và SICOM đều tăng. Giá cao su RSS 3 trên Sàn Giao dịch Osaka – Nhật Bản (OSE) giao tháng 02/2025 là 2.593 USD/tấn, tăng 8%; giá cao su TSR 20 giao sau kỳ hạn tháng 9/2024 trên sàn SICOM (Singapore) là 1.803 USD/tấn, tăng 1,7% so với tuần trước; giá cao su xuất khẩu SMR 20 của Malaysia do Tổng cục Cao su Malaysia (MRB) công bố ở mức 1.886 USD/tấn (+3,1%); giá SVR 3L xuất khẩu chào bán của Việt Nam đạt mức 2.010 tăng 4,7% so với ngày cuối tuần trước.

*Nhận định xu hướng thị trường CSTN trong ngắn hạn

Kết thúc tuần giá CSTN tại các thị trường tăng so với tuần trước, đánh dấu chuỗi năm tuần tăng liên tiếp nhờ mối lo ngại gia tăng về nguồn cung và triển vọng nhu cầu cải thiện. Hầu hết các tỉnh trồng cao su ở Thái Lan đều bị ảnh hưởng nặng nề bởi mưa lớn và lũ lụt bất thường. Mặt khác, triển vọng nhu cầu đang cải thiện khi lượng nhập khẩu ở các nước tiêu thụ chính, bao gồm cả Trung Quốc, đang tăng vọt. Ngoài ra, Bộ Thương mại Hoa Kỳ công bố dữ liệu GDP cho thấy hiệu suất kinh tế mạnh mẽ trong quý II năm 2024, bên cạnh đó, dữ liệu Hải quan mới nhất từ Nhật Bản và Thổ Nhĩ Kỳ cũng thể hiện triển vọng nhu cầu đang được cải thiện.

Tính chung cả tuần, giá dầu ngọt nhẹ WTI giảm 1,7% và dầu Brent giảm 0,3% khi chi phối tâm lý thị trường là những lo ngại về nhu cầu yếu hơn. Giám đốc nghiên cứu thị trường tại Tradition Energy, ông Gary Cunningham, cho rằng hiện vẫn có những nghi ngại về nhu cầu toàn cầu và mức độ tác động từ việc Libya đóng cửa các mỏ dầu. Ông nhận định nhu cầu dầu toàn cầu sẽ vẫn yếu trong năm nay khi nhu cầu đi lại bằng đường hàng không giảm và nhu cầu dầu diesel cho hoạt động vận tải của châu Á cũng thấp hơn.

Tin tức liên quan đến thị trường cao su trong tuần

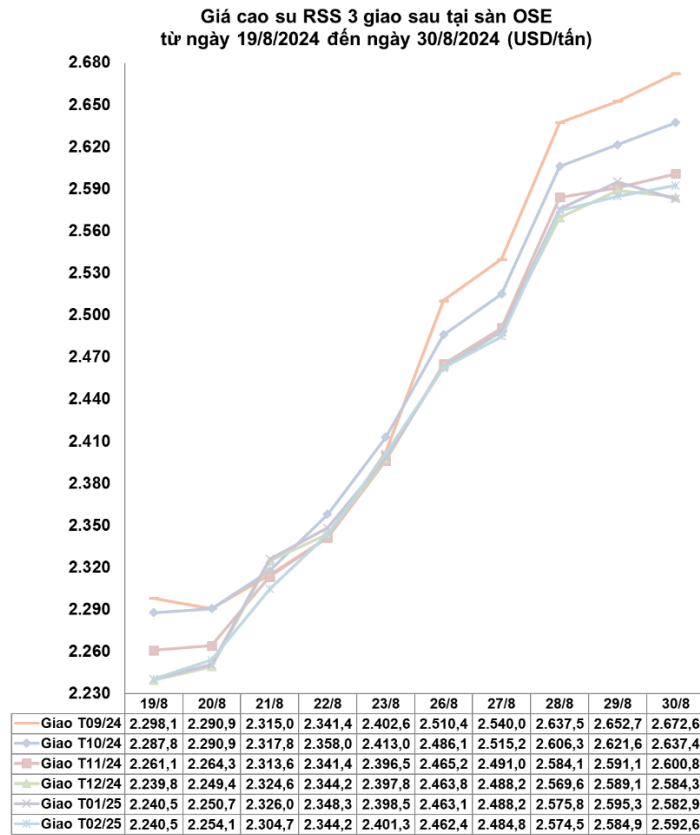
- Trên Sàn Giao dịch Tương lai Thượng Hải (Shanghai Futures Exchange – SHFE) tuần từ ngày 26/8 – 30/8/2024, tồn kho CSTN dựa theo chứng từ đạt 237.250 tấn, tăng 6.110 tấn (+2,6%) so với tuần trước; số liệu tồn kho theo hợp đồng tương lai đạt 257.301 tấn, tăng 3.293 tấn (+1,3%) so với tuần trước.

Số liệu tồn kho dựa theo chứng từ (tấn) <i>Warehouse receipt Inventory (tonnes)</i>			Số liệu tồn kho theo hợp đồng tương lai (tấn) <i>Futures Inventory (tonnes)</i>		
Tuần từ ngày 19/8 – 23/8/2024	Tuần từ ngày 26/8 – 30/8/2024	Thay đổi	Tuần từ ngày 19/8 – 23/8/2024	Tuần từ ngày 26/8 – 30/8/2024	Thay đổi
231.140	237.250	+6.110	254.008	257.301	+3.293

Nguồn: Văn phòng HHCSVN tổng hợp từ SHFE

Diễn biến giá cao su trên thị trường quốc tế từ ngày 26/8/2024 – 30/8/2024

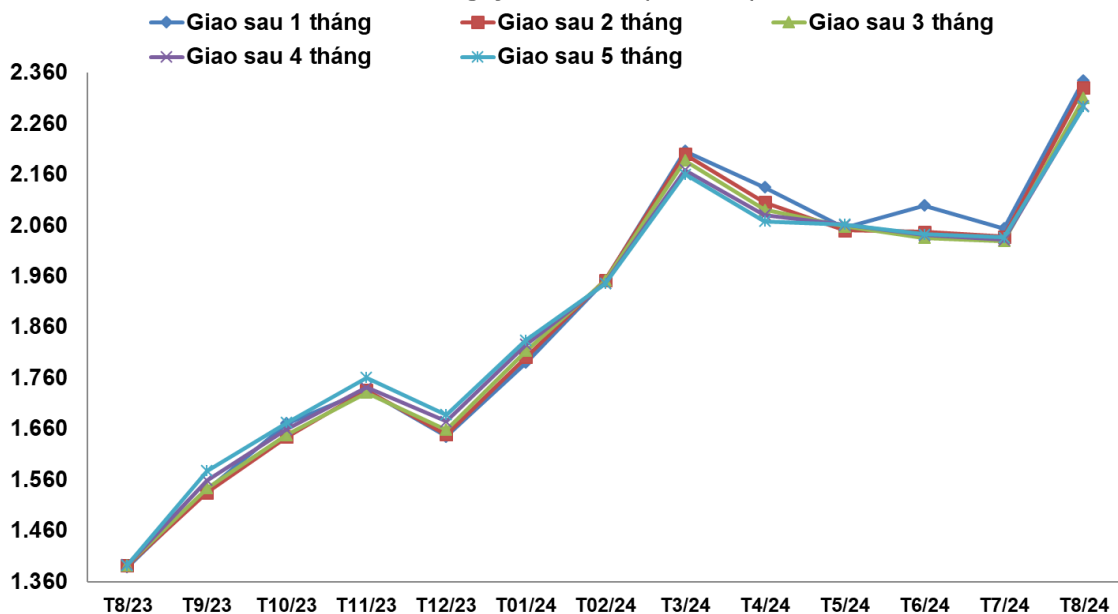
Từ ngày 26/8/2024 – 30/8/2024, giá cao su RSS 3 trên Sàn Giao dịch Osaka (OSE) công bố tăng. Giá RSS3 giao tháng 02/2025 đạt 2.593 USD/tấn, tăng 130 USD/tấn (+5,3%) so với ngày đầu tuần và tăng 191 USD/tấn (+8,0%) so với ngày cuối tuần trước.



Nguồn: VRA tổng hợp từ <https://www.jpx.co.jp/english/>

Trong tháng 8/2024, từ ngày 01 – 30/8, giá cao su RSS 3 (OSE) trung bình đạt 2.293 USD/tấn đối với loại hợp đồng giao sau 5 tháng, tăng 257 USD/tấn (+12,6%) so với mức giá trung bình tháng 7/2024 và tăng 901 USD/tấn (+64,7%) so với tháng 8/2023.

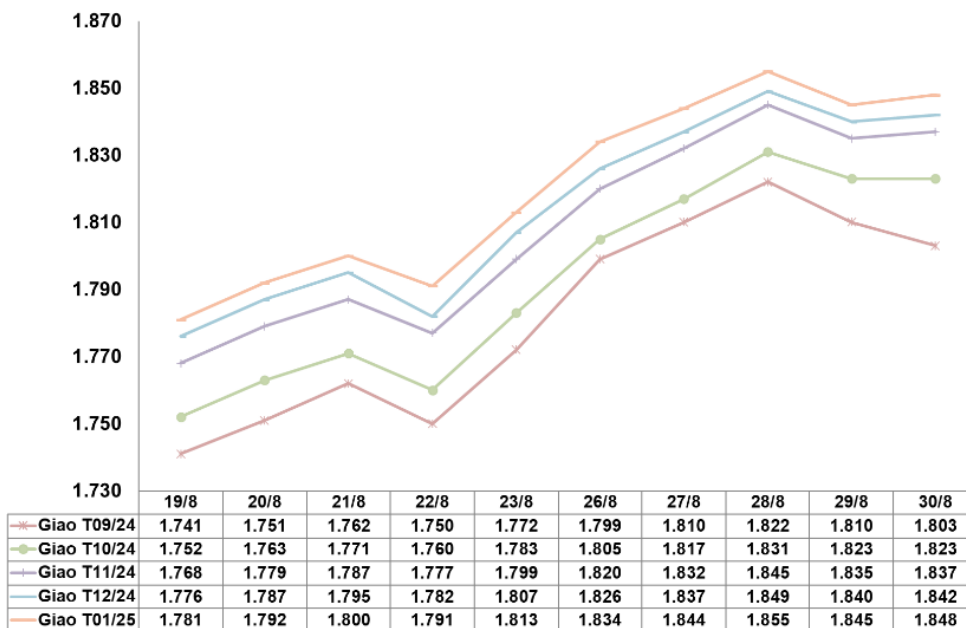
Giá cao su RSS 3 giao sau tại sàn OSE từ tháng 8/2023 đến ngày 30/8/2024 (USD/tấn)



Nguồn: VRA tổng hợp từ <https://www.jpx.co.jp/english/>

Kết thúc ngày cuối tuần, giá cao su TSR 20 trên Sàn Giao dịch SICOM (Singapore) tăng. Giá TSR 20 giao tháng 9/2024 đạt 1.803 USD/tấn, tăng 4 USD/tấn (+0,2%) so với ngày đầu tuần và tăng 31 USD/tấn (+1,7) so với ngày cuối tuần trước.

Giá cao su TSR 20 tại sàn SICOM từ 19/8/2024 đến 30/8/2024 (USD/tấn)

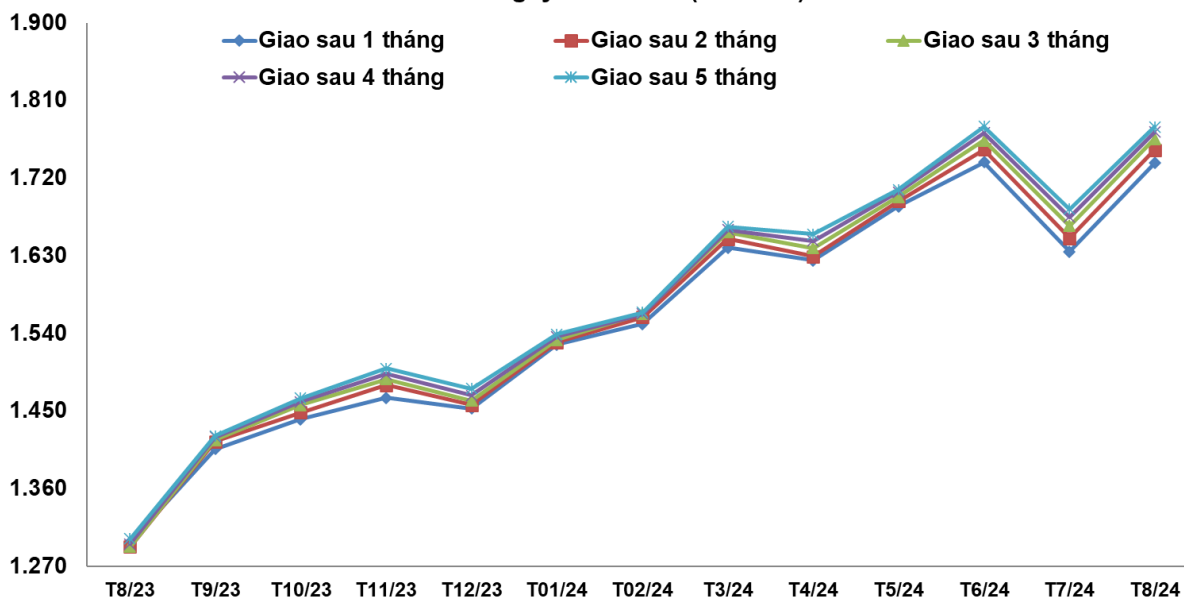


Nguồn: VRA tổng hợp từ

http://www.sqx.com/wps/portal/sqxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed_prices/futures

Trong tháng 8/2024, từ ngày 01 – 30/8, giá TSR 20 trung bình của hợp đồng giao sau 1 tháng trên sàn SICOM đạt 1.737 USD/tấn, tăng 103 USD/tấn (+6,3%) so với trung bình tháng 7/2024 và tăng 440 USD/tấn (+33,9%) so với tháng 8/2023.

Giá cao su TSR 20 giao sau tại sàn SICOM từ tháng 8/2023 đến ngày 30/8/2024 (USD/tấn)

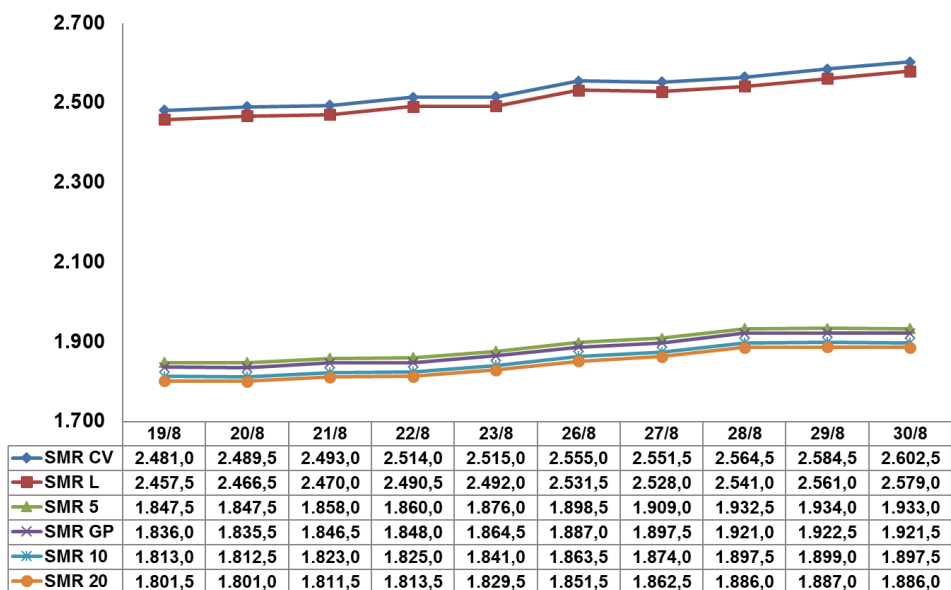


Nguồn: VRA tổng hợp từ

http://www.sqx.com/wps/portal/sqxweb/home/marketinfo/derivatives/delayed_prices/futures

Kết thúc tuần từ 26/8/2024 – 30/8/2024, tại Sở Giao dịch Cao su Malaysia (MRE), giá cao su SMR 20 xuất khẩu do MRB công bố tăng. Giá SMR 20 đạt 1.886 USD/tấn, tăng 35 USD/tấn (+1,9%) so với ngày đầu tuần và tăng 57 USD/tấn (+3,1%) so với ngày cuối tuần trước.

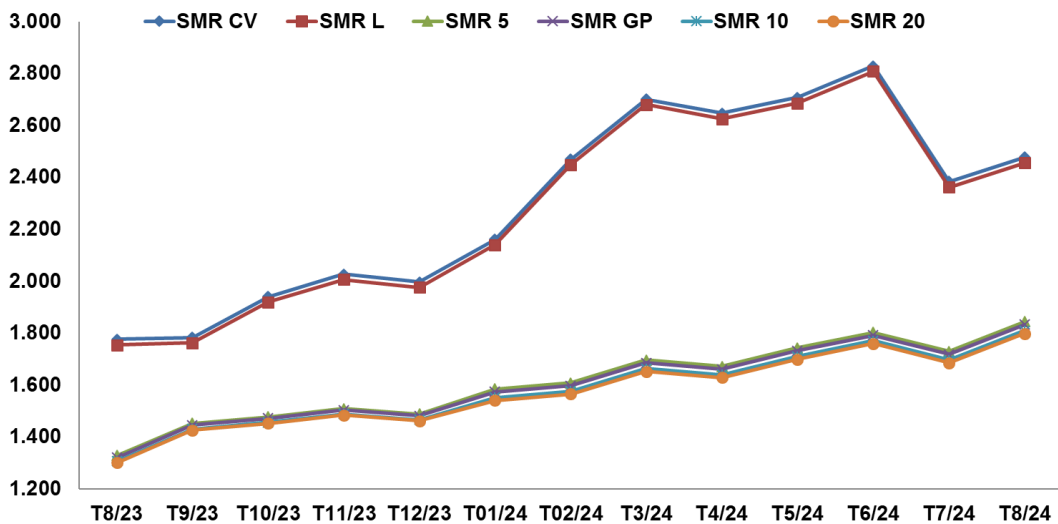
Giá cao su xuất khẩu do MRB công bố từ 19/8/2024 đến ngày 30/8/2024 (USD/tấn)



Nguồn: VRA tổng hợp từ <http://www3.lgm.gov.my/mre/MonthlyPrices.aspx>

Trong tháng 8/2024, từ ngày 01 – 30/8, giá SMR 20 trung bình do MRB công bố đạt 1.799 USD/tấn, tăng 112 USD/tấn (+6,7%) so với trung bình tháng 7/2024 và tăng 497 USD/tấn (+38,1%) so với tháng 8/2023.

Giá cao su xuất khẩu do MRB công bố từ tháng 8/2023 đến ngày 30/8/2024 (USD/tấn)

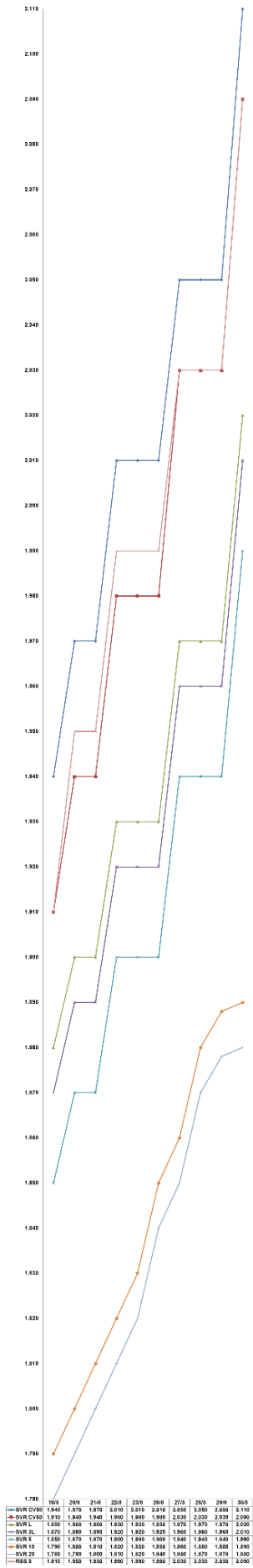


Nguồn: VRA tổng hợp từ <http://www3.lgm.gov.my/mre/MonthlyPrices.aspx>

Giá cao su Việt Nam xuất khẩu chào bán trong tuần 26/8 – 30/8/2024

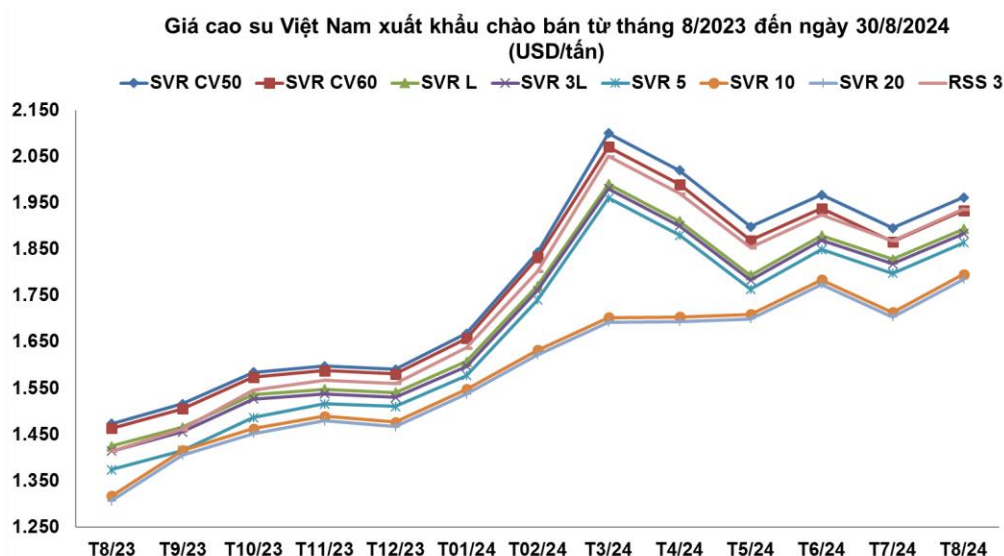
Kết thúc tuần từ 26/8 – 30/8/2024, SVR 3L xuất khẩu chào bán của Việt Nam đạt 2.010 USD/tấn, tăng 90 USD/tấn (+4,7%) so với ngày cuối tuần trước.

Giá cao su Việt Nam xuất khẩu chào bán từ 10/02/2024 đến 30/02/2024 (USD/tấn)



Nguồn: www.vra.com.vn

Trong tháng 8/2024, từ ngày 01 – 30/8, giá SVR 3L của Việt Nam xuất khẩu chào bán trung bình đạt 1.884 USD/tấn, tăng 66 USD/tấn (+3,6%) so với mức trung bình trong tháng 7/2024 và tăng 470 USD/tấn (+33,2%) so với tháng 8/2023.



Nguồn: www.vra.com.vn

Văn phòng HHCSVN tổng hợp (Thanh Vân)

Ghi chú: Các thông tin liên quan đến Nhận định xu hướng thị trường cao su thiên nhiên trong ngắn hạn chỉ mang tính chất tham khảo.

TIN TRONG NƯỚC

VRG: Thực hiện nhiều giải pháp quản lý kỹ thuật nông nghiệp khai thác tối đa năng lực vườn cây

Các đơn vị thành viên VRG phải quản lý linh hoạt và hiệu quả, phấn đấu vượt 5% kế hoạch sản lượng năm 2024.

Từ đầu năm đến nay, việc thực hiện kế hoạch sản lượng của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG) đặt ra còn nhiều khó khăn, thách thức, đòi hỏi các đơn vị linh hoạt, quyết liệt tập trung quản lý đồng bộ, hiệu quả, đảm bảo năng suất vườn cây ổn định, phấn đấu tổng sản lượng toàn VRG năm 2024 đạt 470.000 tấn, vượt trên 5% so kế hoạch.

Tình hình thời tiết bất lợi, bệnh hại khó lường

Mùa cạo năm 2024, các đơn vị thành viên VRG có nhiều thuận lợi khi giá bán mủ cao hơn so năm 2023, công tác giao kế hoạch sớm và các đơn vị chủ động trang bị vật tư, quản lý và sử dụng phân bón sớm hơn so với năm 2023. Tuy nhiên, tình hình nắng hạn rất nghiêm trọng, số lượng cây cao su kinh doanh bị chết đến 165.650 cây, chủ yếu khu vực Campuchia và Bình Thuận (quy đồng đặc 298 ha). Hiện tượng giông lốc làm gãy đổ 22.967 cây (quy đồng đặc 41 ha). Ngoài những cây bị thiệt hại hoàn toàn, diện tích bị ảnh hưởng trực tiếp có khả năng phục hồi chậm ước khoảng 538 ha. Tình hình thời tiết còn bất lợi trong những tháng còn lại, dự báo hiện tượng La Nina có khả năng hình thành từ tháng 9 trở đi với xác suất trên 70%, mưa bão tập trung từ tháng 8 – 10. Tình hình bệnh hại chưa thể lường trước được.

Ông Nguyễn Quốc Cường – Phó Ban Quản lý kỹ thuật (QLKT) VRG, cho biết: “Vừa qua, do ảnh hưởng nắng hạn diễn ra gay gắt, thời gian mở cạo xả chậm hơn cùng kỳ khoảng 20 ngày nên tiến độ thu hoạch mủ trong quý II rất chậm, sản lượng chỉ đạt 56.919 tấn, thấp hơn cùng kỳ năm 2023 về lượng lên đến 22.855 tấn. Sản lượng thực hiện lũy kế đến 30/6 đạt 115.296 tấn, tương ứng tỷ lệ 26% kế hoạch năm 2024 là 444.250 tấn. So cùng kỳ năm 2023, về lượng ít hơn 16.266 tấn, về tỷ lệ thấp hơn 4,9%”.

Từ đầu tháng 01 và kết thúc quý I, tiến độ sản lượng khả quan, công tác phòng trị bệnh phấn trắng có hiệu quả nên tán lá xanh tốt. Vì vậy, VRG đặt mục tiêu phấn đấu tổng sản lượng cả năm 2024 đạt 470.000 tấn, vượt trên 5% so kế hoạch, để đạt được mục tiêu này trong quý III và quý IV VRG phải thực hiện sản lượng quý III 160.145 tấn, đạt tỷ lệ 36% so kế hoạch năm

2024; quý IV 193.169 tấn, đạt tỷ lệ 43,5% so kế hoạch năm 2024. Ban QLKT của VRG đã phân kỳ sản lượng từng tháng, trung bình sản lượng hàng ngày của từng tháng để theo dõi tiến độ, cụ thể: tháng 8 sản lượng 54.997 tấn, bình quân 1.774 tấn/ngày; tháng 9 sản lượng 55.891 tấn, bình quân 1.863 tấn/ngày; tháng 10 sản lượng 61.581 tấn, bình quân 1.986 tấn/ngày; tháng 11 sản lượng 64.437 tấn, bình quân 2.148 tấn/ngày; tháng 12 sản lượng 67.151 tấn, bình quân 2.166 tấn/ngày.

TT	Vùng chính	Kế hoạch năm 2024			Dự kiến thực hiện năm 2024		Trong đó, phân kỳ sản lượng dự kiến						
		Ha	Tấn	T/ha	Tấn	%	Lũy kế thực hiện đến 30/6		Ước quý III		Ước quý IV		
						Tấn	%	Tấn	%	Tấn	%	Tấn	%
	Tập đoàn	293.709	444.250	1,51	470.000	105,8	115.296	26,0	160.145	34,1	193.169	41,1	
A	Trong nước	184.336	266.600	1,45	287.387	107,8	72.889	27,5	97.374	34,1	113.907	39,9	
B	Ngoài nước	109.374	177.650	1,62	182.613	102,8	42.406	23,9	62.771	34,0	79.262	43,0	
I	Đông Nam Bộ	97.892	159.350	1,63	171.807	107,8	44.549	28,1	57.158	33,4	68.582	40,0	
II	Tây Nguyên	41.034	64.350	1,57	70.174	109,1	18.609	29,1	24.853	34,8	27.686	38,7	
III	DHMT	22.354	21.060	0,94	23.056	109,5	5.267	25,0	8.134	36,8	8.729	39,4	
IV	MNPB	23.056	21.840	0,95	22.350	102,3	4.465	20,4	7.229	35,1	8.910	43,2	
V	Lào	23.465	37.350	1,59	36.148	96,8	8.484	22,7	12.248	33,2	16.178	43,8	
VI	Campuchia	85.909	140.300	1,63	146.465	104,4	33.922	24,2	50.522	34,2	63.084	42,8	

Ước thực hiện sản lượng cả năm 2024

Nhiều giải pháp tối đa hóa năng suất

Ông Nguyễn Quốc Cường, cho biết, mục tiêu đặt ra ban đầu đến nay còn nhiều khó khăn, thách thức, đòi hỏi sự linh hoạt, quyết liệt. Ban QLKT VRG đã đưa ra những giải pháp nhằm phấn đấu tối đa để đạt mục tiêu vượt 5% trở lên. Đối với những đơn vị bị thiếu hụt lao động cạo mủ, cần linh hoạt trong công tác bố trí lao động cho từng phần cây, như: phân loại năng suất vườn cây để bố trí nhịp độ cạo phù hợp nhằm phát huy tối đa năng suất và hài hòa cường độ lao động; đa dạng mô hình thu hoạch mủ (thu mủ nước + thu mủ đông); linh động tổ chức thời gian cạo theo giống, theo điều kiện thời tiết; đa dạng hình thức lao động cạo mủ (công nhân, hộ nhận khoán, nhượng quyền khai thác).

Đối với vùng Đông Nam bộ, công tác tổ chức sản xuất và QLKT khai thác mủ khá ổn định, tiếp tục triển khai các giải pháp kỹ thuật khai thác mủ linh hoạt và phù hợp đối với diện tích vườn cây dự kiến chuyển đổi cây trồng (đang cạo mủ) để khai thác tối đa năng lực vườn cây phù hợp với thời gian còn lại. Đối với cao su kinh doanh, phân loại diện tích dưới năng suất thiết kế, nhất là vườn cây thuộc phân nhóm II, III để chủ động lộ trình áp dụng chế độ cạo linh hoạt, cạo tận thu. Ứng dụng nhanh các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp (công tác sản xuất giống, cơ giới hóa và thiết bị điện tử, quản lý số).

Vùng Tây Nguyên làm tốt công tác quy hoạch vỏ cạo ngay từ đầu năm theo hướng tối đa hóa năng suất theo hiện trạng vỏ cạo của vườn cây. Tổ chức rà soát và khai thác hiệu quả vườn cây khô miệng cạo. Thường xuyên đánh giá công tác tổ chức sản xuất trên vườn cây thu hoạch mủ theo quy trình để có các điều chỉnh phù hợp. Kịp thời hướng dẫn định hướng các đơn vị chủ động quản lý cơ cấu vườn cây, bảo đảm ổn định sản lượng mủ nhiều năm (Sa Thầy, Chư Mom Ray).

Vùng Duyên hải miền Trung củng cố hệ thống QLKT nông nghiệp, tổ chức sản xuất phù hợp hơn để đưa năng suất vườn cây tăng dần. Xác định 3 giải pháp cần củng cố: phòng trị được bệnh lá; bố trí đủ lao động, đủ nhất cạo; trang bị đầy đủ vật tư, đặc biệt là bộ mái che mưa để tranh thủ cạo bù thời điểm cây cho mủ cao. Triển khai QLKT khai thác mủ linh hoạt và phù hợp đối với diện tích ngưng đầu tư do đất không thích hợp.

Vùng miền núi phía Bắc duy trì, nâng cao quy trình quản lý thu hoạch mủ nhằm đảm bảo đủ vỏ cạo đến hết chu kỳ kinh doanh theo QTKT. Củng cố công tác quản lý sản xuất, đặc biệt là các công ty có quy mô lớn (Lai Châu, Lai Châu II, Điện Biên, Sơn La). Trang bị đầy đủ vật tư, đặc biệt là bộ mái che mưa để tranh thủ cạo bù thời điểm cây cho mủ cao. Từng bước có phương án xử lý bệnh phấn trắng cho địa hình đồi dốc bằng cách sử dụng Drone thử nghiệm phun phòng phấn trắng.

Các dự án tại Campuchia, Lào tiếp tục kế hoạch hướng dẫn, định hướng công tác xây dựng kế hoạch tái canh cao su nhằm chủ động sắp xếp đối tượng vườn cây theo lộ trình, áp dụng chế độ thu hoạch mủ gắn với mục tiêu sử dụng hết tiềm năng cho mủ của vườn cây. Theo đề án tái canh chu kỳ 2, dự kiến từ năm 2026 – 2029 thì 2 khu vực sẽ thanh lý khoảng 15.000 ha, tuy nhiên hiện nay mặt cạo trên vườn cây của 2 khu vực hầu hết đang cạo trên mặt BO-1 và BO-2.

Vì vậy với định hướng cửa cắt sớm để phù hợp với lộ trình tái canh thì việc áp dụng kỹ thuật cạo úp, cạo tận thu sớm nhằm tận thu tối đa sản lượng vườn cây trước khi cửa cắt cũng là giải pháp giúp gia tăng năng suất sản lượng. Thiếu lao động cạo mù là yếu tố khó khăn nhất, kể đến là sự tích lũy kinh nghiệm tổ chức sản xuất cho vùng khai thác mới (điều hành công lao động, đánh giá, dự báo tiến độ sản lượng). Trong điều kiện lao động hạn chế cần chấp nhận nhịp độ cạo thấp là D4. Thường xuyên theo dõi và có sự điều chỉnh chế độ khai thác hợp lý đối với DVT PB 260, nhằm đảm bảo tính ổn định lâu dài về sản lượng vườn cây khi áp dụng chiến lược rút ngắn chu kỳ khai thác (17 năm).

Thảo My, nguồn: <http://tapchicaosu.vn/2024/08/26/thuc-hien-nhieu-giai-phap-quan-ly-ky-thuat-nong-nghiep-khai-thac-toi-da-nang-luc-vuon-cay/>, ngày 26/8/2024 (TN trích dẫn)

Trường Cao đẳng Công nghiệp Cao su đổi tên thành Trường Cao đẳng Miền Đông

Việc đổi tên trường nhằm đáp ứng nhu cầu đào tạo nguồn nhân lực phục vụ cho định hướng phát triển của Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam (VRG) không chỉ trong lĩnh vực cao su mà đa ngành, đa lĩnh vực phục vụ cả khu vực Đông Nam bộ và cả nước.

Thứ trưởng Bộ Lao động và Thương binh và Xã hội Lê Tấn Dũng đã ký Quyết định 1313/QĐ – LĐTĐ ngày 21/8/2024 về việc đổi tên Trường Cao đẳng Công nghiệp Cao su thành Trường Cao đẳng Miền Đông và có hiệu lực kể từ ngày ký. Trường Cao đẳng Miền Đông (tên cũ là Trường Cao đẳng Công nghiệp Cao su thuộc VRG) được thành lập từ năm 1978. Hiện Nhà trường đang quản lý sử dụng 145,9 ha đất các loại. Cơ sở vật chất của Nhà trường được đầu tư xây dựng khang trang hiện đại hơn 38 ngàn m² với giảng đường lớn và 38 phòng học lý thuyết; 13 phòng thí nghiệm chuyên dùng khác nhau phục vụ học tập; 12 phòng thực tập – thực hành và các công trình phục vụ học tập khác như: Thư viện với trên 1.200 đầu sách các loại, nhà ăn sinh viên, nhà thể thao, sân vận động đa năng phục vụ cán bộ, giảng viên, nhân viên và sinh viên; khu ký túc xá dành cho học sinh sinh viên với 80 phòng ở khang trang, sạch đẹp.



Trường vinh dự được nhận Huân chương Độc lập hạng Ba nhân kỷ niệm 45 năm thành lập

Hiện Nhà trường có 5 khoa chuyên môn: Sư phạm giáo dục nghề nghiệp; Điện – Điện tử; Nông học; Kỹ thuật công nghệ và khoa Kinh tế. Ngoài ra, trường còn có 2 trung tâm: Trung tâm Đào tạo và sát hạch lái xe và Trung tâm Thực nghiệm giống cây trồng. Hiện trường đang tổ chức đào tạo 10 nghề bậc cao đẳng, 11 nghề bậc trung cấp và trên 27 nghề sơ cấp, trong đó có đào tạo nghề lái xe 2 bánh và lái xe 4 bánh. Bên cạnh đó, trường còn đào tạo bồi dưỡng ngắn hạn hơn 26 chuyên đề và lớp huấn luyện an toàn lao động từ nhóm 1 đến nhóm 6... Tính từ năm 2020 – 2023, Nhà trường tuyển sinh đào tạo được hơn 50.000 học sinh sinh viên và học viên. Riêng năm 2023, trường tuyển sinh đào tạo đạt trên 12.900 học sinh sinh viên và học viên, tăng gần 122% so với chỉ tiêu đề ra. Trong đó, quy mô đào tạo các lớp dài hạn tính đến đầu năm học 2023 – 2024 là hơn 1.950 học sinh, sinh viên. Thống kê, tính đến hết tháng 6 đầu năm 2024, trường tuyển sinh đào tạo đạt hơn 12.600 học sinh, sinh viên và học viên, tăng 118% so với chỉ tiêu đề ra.

PV, nguồn: <http://tapchicaosu.vn/2024/08/28/truong-cao-dang-cong-nghiep-cao-su-doi-ten-thanh-truong-cao-dang-mien-dong/>, ngày 28/8/2024 (TN trích dẫn)

Dự địa tăng trưởng xuất khẩu cao su những tháng cuối năm

Từ đầu tháng 8/2024 đến nay, giá mủ cao su nguyên liệu tại các tỉnh, thành phố không có biến động lớn. Tại một số công ty cao su, giá thu mua mủ cao su nguyên liệu duy trì quanh mức 345 – 390 đồng/TSC.

Theo Cục Xuất nhập khẩu, Bộ Công thương cho biết giá mùa cao su nguyên liệu không biến động nhiều, cụ thể như Công ty Cao su Phú Riềng báo giá thu mua ở mức 345 – 390 đồng/TSC. Công ty Cao su Bà Rịa báo giá thu mua ở mức 375 – 385 đồng/TSC. Công ty Cao su Mang Yang báo giá thu mua ở mức 367 – 372 đồng/TSC, ổn định so với cuối tháng 7/2024. Hiệp hội Các quốc gia sản xuất cao su thiên nhiên (ANRPC) đã điều chỉnh tăng dự báo nhu cầu cao su toàn cầu lên mức 15,74 triệu tấn; đồng thời, điều chỉnh giảm dự báo nguồn cung cao su thiên nhiên toàn cầu cho cả năm nay xuống còn 14,50 triệu tấn. Điều này khiến thị trường toàn cầu sẽ thiếu hụt tới 1,24 triệu tấn cao su thiên nhiên trong năm nay.

Theo số liệu thống kê của Tổng cục Hải quan Việt Nam, tháng 7/2024, xuất khẩu cao su của Việt Nam đạt 186,03 nghìn tấn, trị giá 307,91 triệu USD, tăng 21,2% về lượng và tăng 24,7% về trị giá so với tháng 6/2024; so với tháng 7/2023 vẫn giảm 15,3% về lượng, nhưng tăng 7,3% về trị giá, đây là tháng thứ tư liên tiếp lượng cao su xuất khẩu giảm so với cùng kỳ năm 2023. Lũy kế 7 tháng đầu năm 2024, xuất khẩu cao su của Việt Nam đạt 912,72 nghìn tấn, trị giá trên 1,41 tỷ USD, giảm 7,5% về lượng, nhưng tăng 5,9% về trị giá so với cùng kỳ năm 2023. Về giá xuất khẩu: Tháng 7/2024, giá bình quân cao su xuất khẩu đạt 1.655 USD/tấn, tăng 2,9% so với tháng 6/2024 và tăng 26,8% so với tháng 7/2023.



Dự địa tăng trưởng xuất khẩu cao su những tháng cuối năm

Tháng 7/2024, Trung Quốc vẫn là thị trường xuất khẩu cao su lớn nhất của Việt Nam, chiếm 68,62% tổng lượng cao su xuất khẩu của cả nước, đạt 127,66 nghìn tấn, trị giá 206,73 triệu USD, tăng 17,4% về lượng và tăng 21,5% về trị giá so với tháng 6/2024. Tính hết tháng 7/2024, Việt Nam xuất khẩu sang Trung Quốc 617,03 nghìn tấn cao su, trị giá 924,63 triệu USD, giảm 18,6% về lượng và giảm 8,2% về trị giá so với cùng kỳ năm 2023. Đáng chú ý, trong tháng 7/2024, xuất khẩu cao su sang một số thị trường tăng trưởng tốt so với tháng 7/2023 như: Nga, Hoa Kỳ, Malaysia, Sri Lanka, Brazil, Nhật Bản, Bangladesh, Pháp, Đức...

Trong bối cảnh thị trường xuất khẩu có nhiều yếu tố tích cực và không tích cực đan xen nhau, nếu những tháng cuối năm thị trường không xuất hiện những đột biến lớn, thì xuất khẩu cao su sẽ khó tăng mạnh so với năm 2023. Tuy nhiên, với việc Ấn Độ dự kiến sẽ phải tăng cường nhập khẩu cao su do thiếu nguồn cung nội địa, giá cao su thế giới kỳ vọng sẽ tiếp tục ở mức cao, qua đó tác động tích cực đến kim ngạch xuất khẩu cao su Việt Nam. Riêng về thị trường Trung Quốc, theo số liệu của Cơ quan Hải quan Trung Quốc, tháng 6/2024 Trung Quốc nhập khẩu gần 490,9 nghìn tấn cao su trị giá 849,4 triệu USD, giảm 24,8% về lượng và giảm 13% về trị giá so với cùng kỳ năm 2023, đây là tháng thứ tư liên tiếp nhập khẩu cao su của Trung Quốc giảm so với cùng kỳ năm 2023.

Theo dự báo thông lệ nhu cầu thu mua cao su sẽ tăng lên vào giai đoạn cuối năm sau khi các khách hàng dự phóng tình hình kinh doanh cho năm tiếp theo. Giai đoạn nửa cuối năm nay sẽ là thời điểm chính để xác định biến động giá cao su trong vòng 12 tháng tới (nửa cuối năm 2024 – nửa đầu năm 2025). Do đó, giá cao su có thể sẽ neo cao xuyên suốt từ nay cho đến nửa đầu năm 2025. Ngoài ra, Thái Lan – nước xuất khẩu cao su thiên nhiên hàng đầu thế giới đang phải khắc phục hậu quả do thiên tai gây ra, cùng với xu hướng chuyển ngành của người dân do đặc thù cây cao su cần thời gian kiến thiết cơ bản khá lâu (5 – 7 năm). Do đó, tình trạng thiếu nguồn cung từ Thái Lan và các quốc gia sản xuất cao su lớn sẽ diễn ra cho đến thời điểm lứa cao su trồng thay thế của Thái Lan bắt đầu khai thác và các quốc gia khác bước vào thời kỳ năng suất cao, quá trình này có thể mất 4 – 5 năm. Những yếu tố trên được kỳ vọng sẽ tác động tích cực đến hoạt động xuất khẩu cao su của Việt Nam. Theo tính toán của SSI Research, giá cao su tăng 1% sẽ giúp biên lợi nhuận gộp mảng sản xuất cao su của Cao su Việt Nam sẽ tăng 0,5%.

Do đặc tính của cây cao su, việc khai thác cao su sẽ diễn ra mạnh từ tháng 3 – 12 hàng năm, do đó quý II trở đi mới là thời điểm sản lượng của Cao su Việt Nam đạt đỉnh, mở ra dư địa tăng trưởng kết quả kinh doanh. Dự báo của một số hãng chứng khoán cho thấy mảng cao su năm nay của Cao su Việt Nam có thể tăng trưởng 15% so với năm 2023.

Nguồn: <https://giacaphe.com/89019/du-dia-tang-truong-xuat-khau-cao-su-nhung-thang-cuoi-nam/>, ngày 28/8/2024
(TN trích dẫn)

Chuyên gia đề xuất thành lập quỹ hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi xanh

Trong bối cảnh xu hướng toàn cầu hướng đến phát triển bền vững, Việt Nam tích cực thúc đẩy các nguồn lực, đặc biệt là tài chính xanh để đạt được những mục tiêu về phát triển kinh tế cũng như hướng tới thực thi cam kết Net Zero vào năm 2050...



Ảnh minh họa

Tại hội thảo “Phát huy và nâng cao hiệu quả các nguồn lực tài chính phát triển kinh tế đất nước trong bối cảnh mới” do Ban Kinh tế Trung ương chỉ đạo, Tạp chí Kinh tế Việt Nam/VnEconomy phối hợp với Vụ Kinh tế tổng hợp (Ban Kinh tế Trung ương) tổ chức, các chuyên gia đã thảo luận về thúc đẩy nguồn tài chính xanh. Theo đó, Việt Nam đang ở ngã rẽ quan trọng trên con đường phát triển kinh tế bền vững và thực hiện các cam kết quốc tế về môi trường. Sự phát triển của thị trường vốn, đặc biệt là tài chính xanh, sẽ là chìa khóa để đạt được những mục tiêu tham vọng này. Tuy nhiên, thực tế cho thấy vẫn còn nhiều rào cản trong việc huy động và triển khai nguồn lực tài chính xanh.

“Chúng tôi lặn tẩn tại sao các ngân hàng, các tổ chức tín dụng tại Việt Nam lại không xây dựng quỹ hỗ trợ chuyển đổi xanh giống như các quỹ của Pháp đang đầu tư hiện nay”.

Ông Thân Đức Việt, Tổng Giám đốc Tổng Công ty May 10.

Theo TS Căn Văn Lực, Thành viên Hội đồng tư vấn chính sách tài chính – tiền tệ quốc gia, cần thiết lập Quỹ hỗ trợ chuyển đổi xanh để doanh nghiệp có nguồn lực, bởi chi phí chuyển đổi xanh và thực hiện cam kết đưa phát thải ròng về 0 là rất lớn nhưng các doanh nghiệp lại không được tăng giá bán. Điều này trực tiếp khiến các doanh nghiệp rất khó khăn để vừa đảm bảo đáp ứng được các tiêu chuẩn xanh vừa cân đối được nguồn lực tài chính.

Với vai trò là doanh nghiệp xuất khẩu, ông Thân Đức Việt, Tổng Giám đốc Tổng Công ty May 10, cho rằng các doanh nghiệp hiện nay chưa thể tiếp cận nguồn vốn vay từ tín dụng xanh, mặc dù phải tốn rất nhiều chi phí để đáp ứng tiêu chuẩn xanh của thị trường quốc tế. Ông Việt cho rằng các ngân hàng và các tổ chức tín dụng tại Việt Nam cần sớm triển khai các quỹ hỗ trợ chuyển đổi xanh cho doanh nghiệp. Hiện nay, bộ tiêu chuẩn về tiêu chí xanh về thực hiện tín dụng xanh giữa các ngân hàng chưa thống nhất, mỗi ngân hàng đều áp dụng một kiểu. Do vậy, các chuyên gia đồng nhất ý kiến rằng, việc thiết lập một bộ tiêu chuẩn xanh của Việt Nam, với sự linh hoạt và phù hợp với điều kiện kinh tế trong nước là vô cùng cấp thiết. Điều này sẽ giúp các ngân hàng và doanh nghiệp dễ dàng tiếp cận và huy động các nguồn lực tài chính xanh.

Một lĩnh vực đầy triển vọng khác là thị trường các-bon và tín chỉ các-bon, tuy nhiên đây vẫn là một thị trường mới nổi và cần nhiều thời gian để phát triển. Việc nhanh chóng hoàn thiện các bộ tiêu chuẩn và quy định về thị trường này sẽ tạo điều kiện thuận lợi cho việc huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính xanh trong tương lai. PGS.TS. Nguyễn Đình Thọ, Viện trưởng Viện Chiến lược, Chính sách tài nguyên và môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường, cho rằng trong

tài chính xanh, nếu quốc gia nào đi trước sẽ đón đầu được xu thế nhưng nếu đi sau thì rất khó để có thể tham gia vào thị trường.

Hiện nay tỷ trọng của nguồn vốn tín dụng đối với nền kinh tế khoảng 130 % của GDP và được tập trung chủ yếu từ nguồn vốn từ các ngân hàng. Theo đánh giá của Ngân hàng thế giới (World Bank) và Ngân hàng Phát triển châu Á và Việt Nam (ADB), nếu Việt Nam tiếp tục đưa con số này lên cao thì sẽ có những ảnh hưởng nhất định đến sự ổn định của nền kinh tế vĩ mô. TS Lê Duy Bình, Giám đốc Economica Việt Nam, nhấn mạnh cần phải có những hành động quyết liệt, cần thiết, cấp bách để phục hồi sự đầu tư từ khu vực tư nhân cũng như các nguồn vốn tự có đầu tư vào khu vực tư nhân. Đồng thời tháo gỡ những điểm nghẽn để thu hút thêm những nguồn vốn đầu tư nước ngoài có chất lượng cao phục vụ nhu cầu phát triển cao hơn của nền kinh tế đất nước.

Tuấn Khang, nguồn: <https://vneconomy.vn/chuyen-gia-de-xuat-thanh-lap-quy-ho-tro-doanh-nghiep-chuyen-doi-xanh.htm>, ngày 28/8/2024 (TN trích dẫn)

Bức tranh tăng trưởng kinh tế tích cực, kiểm soát tốt lạm phát

Mặc dù còn gặp nhiều thách thức, tình hình kinh tế – xã hội của Việt Nam vẫn duy trì được xu hướng tích cực. Theo Tổng cục Thống kê, có khả năng Việt Nam sẽ đạt mục tiêu tăng trưởng cả năm 2024 trong khoảng 6 – 6,5%.



Theo Tổng cục Thống kê, có khả năng Việt Nam sẽ đạt mục tiêu tăng trưởng cả năm 2024 trong khoảng 6 – 6,5% (ảnh minh họa). Ảnh: Hoàng Bin

Tăng trưởng tích cực trong cả 3 khu vực

Theo báo cáo mới nhất của Tổng cục Thống kê, nền kinh tế trong những tháng đầu năm 2024 tiếp tục đà tăng trưởng tích cực trong cả 3 khu vực. Trong đó, khu vực nông nghiệp tiếp tục tăng trưởng ổn định. Khu vực công nghiệp phục hồi tốt, tháng 7 tăng 0,7% so với tháng 6 và tăng 11,2% so với cùng kỳ; tính chung 7 tháng tăng 8,5%. Khu vực dịch vụ tiếp tục tăng khá; tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 7 tăng 9,4%, 7 tháng tăng 8,7%. Căn cứ diễn biến tình hình thế giới, kết quả hoạt động kinh tế trong nước, nếu không có biến động lớn, Tổng cục Thống kê cho rằng, có khả năng Việt Nam sẽ đạt mục tiêu tăng trưởng cả năm 2024 trong khoảng 6 – 6,5%. Tuy nhiên, để đạt mức tăng trưởng cận trên khoảng 6,5% vẫn còn nhiều khó khăn, thách thức.

Để đạt được mục tiêu tăng trưởng cao, bà Nguyễn Thị Mai Hạnh – Vụ trưởng Vụ Hệ thống Tài khoản quốc gia (Tổng cục Thống kê) kiến nghị các ngành, lĩnh vực cần bám sát tình hình sản xuất kinh doanh để chủ động ứng phó với rủi ro phát sinh, tập trung vào các chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, giải phóng nguồn lực cho khu vực doanh nghiệp và cơ sở sản xuất kinh doanh, đặc biệt là các ngành công nghiệp chế biến, chế tạo và các ngành dịch vụ thị trường; Ngành điện đảm bảo cung ứng đầy đủ cho sản xuất và tiêu dùng. Tăng cường gắn kết lưu thông với sản xuất, đẩy mạnh liên kết chuỗi nhằm kết nối cung cầu; đảm bảo phân phối sản phẩm hàng hóa gắn với quản lý chất lượng và an toàn thực phẩm; Thúc đẩy mạnh mẽ mô hình chuỗi liên kết phát triển nông nghiệp gắn với công nghiệp và xuất khẩu. Tiếp tục tìm kiếm và tích cực mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Xây dựng các kênh phân phối sản phẩm, mở rộng việc tiêu thụ trên các sàn thương mại điện tử, từ đó thúc đẩy tiêu thụ hàng hóa trong nước và xuất khẩu. Đồng thời, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ cao, công nghệ số nhằm nâng cao năng suất lao động, tạo ra các sản phẩm mới giúp ngành công nghiệp hỗ trợ, phục vụ phát triển. Thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng mới (kinh tế xanh, kinh tế số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức và các lĩnh vực mới nổi như chip, bán dẫn, AI...).

Mục tiêu kiểm soát lạm phát hoàn toàn khả thi

Theo Tổng cục Thống kê, giá xăng dầu trong nước tăng theo giá thế giới, nhu cầu sử dụng điện sinh hoạt tăng và mức đóng bảo hiểm y tế được điều chỉnh theo mức lương cơ sở mới là những nguyên nhân chính làm chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 7/2024 tăng 0,48% so với tháng trước. Bình quân 7 tháng năm 2024, CPI tăng 4,12% so với cùng kỳ năm trước; lạm phát cơ bản tăng 2,73%. Tổng cục Thống kê dự báo có một số yếu tố thuận lợi cho việc kiểm chế lạm phát trong thời gian tới. Đơn cử, lạm phát toàn cầu đang tiếp tục xu hướng hạ nhiệt, giúp Việt Nam giảm bớt áp lực từ kênh nhập khẩu lạm phát. Các chính sách miễn, giảm, gia hạn thuế, phí, tiền sử dụng đất những tháng cuối năm góp phần giảm chi phí sản xuất, giảm giá hàng hóa và dịch vụ tiêu dùng.

Tổng cục Thống kê đánh giá khả năng thực hiện đạt mục tiêu kiểm soát lạm phát mà Quốc hội đề ra cho năm nay là khả thi. Để kiểm soát lạm phát trong những tháng còn lại của năm, bà Nguyễn Thu Oanh – Vụ trưởng Vụ Thống kê giá (Tổng cục Thống kê) khuyến nghị cần chủ động theo dõi sát diễn biến kinh tế, giá cả các hàng hóa chiến lược trên thị trường thế giới, diễn biến của các xung đột, căng thẳng địa chính trị để kịp thời cảnh báo các nguy cơ tác động đến mặt bằng giá cả hàng hóa và dịch vụ ở trong nước. Đảm bảo thông suốt hoạt động cung ứng, lưu thông, phân phối hàng hóa, dịch vụ, nhất là đối với xăng dầu và các mặt hàng chiến lược có khả năng bị ảnh hưởng từ sự đứt gãy chuỗi cung ứng toàn cầu.

"Đối với việc tăng giá các hàng hóa và dịch vụ do Nhà nước quản lý, không nên điều chỉnh nhiều loại giá cùng một thời điểm, không nên dồn vào cuối năm, là thời điểm nhu cầu tiêu dùng cao vì khi chỉ số giá tiêu dùng liên tục tăng cao sẽ tạo ra lạm phát kỳ vọng lớn và tạo áp lực điều hành lạm phát cho năm 2025. Ngoài ra, cần phải tiếp tục điều hành chính sách tiền tệ chủ động, linh hoạt, thận trọng, phối hợp chặt chẽ với chính sách tài khóa và các chính sách kinh tế vĩ mô khác nhằm kiểm soát lạm phát theo mục tiêu đề ra" – bà Nguyễn Thu Oanh nêu quan điểm.

Thạch Lam, nguồn: <https://laodong.vn/kinh-doanh/buc-tranh-tang-truong-kinh-te-tich-cuc-kiem-soat-tot-lam-phat-1386830.ldo>, ngày 31/8/2024 (TN trích dẫn)

UOB: Kinh tế Việt Nam năm 2024 có thể tăng trưởng vượt 6%

Theo dự báo của chuyên gia Ngân hàng UOB, tăng trưởng GDP của Việt Nam trong năm nay dự báo đạt 6% và có triển vọng vượt con số này.

Trước thềm Hội nghị "UOB Gateway to ASEAN" sẽ diễn ra tại TP.HCM vào ngày 06/9/2024 tới đây, ông Suan Teck Kin, Giám đốc Khối Nghiên cứu thị trường và Kinh tế toàn cầu Ngân hàng UOB đã có những chia sẻ về triển vọng kinh tế của Việt Nam. Ông Suan Teck Kin nhận định, triển vọng kinh tế Việt Nam năm 2024 vẫn tích cực, với tốc độ tăng trưởng GDP dự báo là 6% và có tiềm năng vượt hơn con số này. "Tiềm năng tăng trưởng của Việt Nam là rất hứa hẹn cho cả năm 2024 và 2025, đặc biệt là khi so sánh với mức nền thấp vào năm 2023", ông Suan Teck Kin nhấn mạnh.

Đầu tư, tiêu dùng phục hồi

Sự lạc quan này, theo chuyên gia UOB, đến từ việc đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào Việt Nam vẫn mạnh mẽ, với 2 năm liên tiếp đạt mức cao kỷ lục. Chỉ riêng trong 7 tháng đầu năm nay, số vốn FDI thực hiện của Việt Nam đã đạt 13 tỷ USD, với nguồn đầu tư mạnh mẽ từ các quốc gia và vùng lãnh thổ như Singapore, Trung Quốc, Hồng Kông (Trung Quốc) và Nhật Bản. Xu hướng tích cực này cho thấy sự tin tưởng liên tục của nhà đầu tư và doanh nghiệp vào khả năng cạnh tranh và tiềm năng của Việt Nam.

Đối với ngành bán lẻ, ông Suan Teck Kin nhận định, sau khi chịu ảnh hưởng trong thời kỳ COVID-19, đã phục hồi tốt trên nhiều phân khúc khác nhau. Bên cạnh đó, du lịch quốc tế của Việt Nam đang phục hồi tốt, với gần 10 triệu lượt khách đến tính đến tháng 7/2024. Các nguồn khách chính bao gồm Hàn Quốc, Trung Quốc, Đài Loan (Trung Quốc) và Hoa Kỳ.

Đa dạng hóa thị trường và mặt hàng xuất khẩu

Bên cạnh đó, chuyên gia UOB cũng nhìn nhận, bất chấp một số thách thức toàn cầu như lãi suất cao và nhu cầu thương mại chậm lại ở các thị trường phát triển, Chỉ số Nhà quản lý mua hàng (PMI) của Việt Nam nổi bật là một trong những nước cao nhất ở châu Á. Hoạt động thương mại của Việt Nam năm 2024 đã có sự phục hồi đáng kể, đặc biệt là xuất khẩu và nhập khẩu. Xuất khẩu chủ yếu được thúc đẩy bởi thương mại với Hoa Kỳ và Trung Quốc, trong đó, Hoa Kỳ là thị trường xuất khẩu lớn nhất của Việt Nam. Trong 7 tháng đầu năm 2024, Việt Nam có thặng dư

thương mại 58 tỷ USD với Hoa Kỳ, tăng đáng kể so với mức 45 tỷ USD của cùng kỳ năm 2023. Tuy nhiên, bất chấp triển vọng tích cực này, vẫn có những lo ngại về sự phụ thuộc lớn của Việt Nam vào Hoa Kỳ và Trung Quốc về thương mại, điều mà các nhà hoạch định chính sách cần cân nhắc trước những xu hướng toàn cầu đang liên tục tiến triển, ông Suan Teck Kin nêu quan điểm.

Để giảm thiểu những rủi ro này, chuyên gia UOB cho rằng, Việt Nam có thể đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, mở rộng ra ngoài Hoa Kỳ sang các khu vực khác như Trung Đông, Ấn Độ và các nước châu Á lân cận. Điểm mạnh của Việt Nam nằm ở khả năng cạnh tranh trong các ngành điện tử và điện, nhưng ông Suan Teck Kin cho rằng, có một rủi ro do quá phụ thuộc vào ngành này. Để giảm thiểu điều này, Việt Nam nên đa dạng hóa xuất khẩu bằng cách mở rộng các ngành truyền thống như dệt may, giày dép, sản phẩm gỗ, thủy sản và nông nghiệp.



Ông Suan Teck Kin, Giám đốc Khối Nghiên cứu thị trường và Kinh tế toàn cầu của Ngân hàng UOB

Đáng chú ý, xuất khẩu nông sản như rau quả tăng 24% so với cùng kỳ năm trước và sản phẩm gỗ tăng 23% so với cùng kỳ năm trước trong 7 tháng đầu năm nay. Chính phủ có thể hỗ trợ thêm cho các ngành này bằng cách đảm bảo đất đai sẵn có và đào tạo lao động phù hợp, giúp Việt Nam quản lý rủi ro và duy trì tăng trưởng đa dạng trên nhiều ngành khác nhau, chuyên gia UOB khuyến nghị. Với độ mở thương mại chiếm 162% GDP, Việt Nam trở thành quốc gia phụ thuộc vào thương mại nhiều thứ ba trong ASEAN. Sự phụ thuộc này có nghĩa là Việt Nam được hưởng lợi đáng kể khi nhu cầu toàn cầu mạnh, nhưng sẽ chịu thiệt hại nhiều hơn trong thời kỳ suy thoái toàn cầu. Để giảm thiểu rủi ro này, cần phải đa dạng hóa từ thị trường đến sản phẩm.

Kiều Chinh, nguồn: <https://mekongasean.vn/uob-kinh-te-viet-nam-nam-2024-co-the-tang-truong-vuot-6-32962.html>, ngày 31/8/2024 (TN trích dẫn)

TIN NGOÀI NƯỚC

Trung Quốc phản ứng về quyết định tăng thuế xe điện của Canada

Ngày 26/8/2024, Đại sứ quán Trung Quốc tại Canada đã bày tỏ phản đối việc Chính phủ Canada tăng thuế đối với xe điện của Trung Quốc.



Dây chuyền lắp ráp ô tô điện tại nhà máy ở Vũ Hán, tỉnh Hồ Bắc, Trung Quốc ngày 24/4/2024.
Ảnh: THX/TTXVN

Người phát ngôn của đại sứ quán cho rằng đây là hành động bảo hộ thương mại, vi phạm các quy tắc của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) và tác động tiêu cực đến hình ảnh của Canada – vốn là nước đi đầu về tự do thương mại và giảm thiểu biến đổi khí hậu. Theo người phát ngôn,

quyết định này sẽ gây tổn hại đến hợp tác thương mại và kinh tế giữa hai nước, cũng như lợi ích của người tiêu dùng và doanh nghiệp Canada. Bên cạnh đó, động thái này còn làm chậm quá trình chuyển đổi xanh của Canada và không hỗ trợ các nỗ lực toàn cầu trong việc giải quyết vấn đề biến đổi khí hậu. Hiện Chính phủ của Thủ tướng Trudeau đang nỗ lực định vị Canada là một phần quan trọng của chuỗi cung ứng xe điện toàn cầu.

Người phát ngôn nhấn mạnh rằng sự phát triển nhanh chóng của ngành xe điện Trung Quốc là nhờ đổi mới công nghệ, chuỗi cung ứng và công nghiệp vững chắc, việc hoạt động dựa trên nguyên tắc cạnh tranh thị trường chứ không phải trợ cấp chính phủ. Quan chức này khẳng định Chính phủ Trung Quốc sẽ thực hiện mọi biện pháp cần thiết để bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của các doanh nghiệp nước này.

Trước đó, cùng ngày, ông Justin Trudeau – Thủ tướng Canada đã tuyên bố nước này sẽ tăng thuế nhập khẩu đối với xe điện do Trung Quốc sản xuất từ 6,1% lên 106,1% với lý do cạnh tranh không lành mạnh. Quyết định này bắt đầu có hiệu lực từ ngày 01/10. Bên cạnh đó, thuế quan đối với các sản phẩm thép và nhôm của Trung Quốc cũng sẽ tăng lên 25%, bắt đầu từ ngày 15/10.

Linh Tô, nguồn: <https://bnews.vn/trung-quoc-phan-ung-ve-quyet-dinh-tang-thue-xe-dien-cua-canada/344979.html>, ngày 27/8/2024 (TN trích dẫn)

Hướng đi mới cho phát triển kinh tế tuần hoàn ở ASEAN

Trong vài năm trở lại đây, nền kinh tế tuần hoàn đã thu hút sự chú ý của Indonesia và các nước thuộc Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN).

Tờ Jakarta Post nhận định, Chính phủ Indonesia nhận thức được mối đe dọa trong tương lai của các thách thức về môi trường khi quốc gia này đang trải qua quá trình công nghiệp hóa nhanh chóng, với tốc độ cạn kiệt tài nguyên ngày càng tăng. Tương tự như vậy, các quốc gia thành viên ASEAN ngày càng coi trọng hơn quá trình chuyển đổi kinh tế tuần hoàn. Năm 2021, Ban thư ký ASEAN đã đưa ra khuôn khổ kinh tế tuần hoàn cho các cộng đồng kinh tế ASEAN. Khuôn khổ này là một bản thiết kế để các quốc gia thành viên xây dựng hành trình chuyển đổi sang kinh tế tuần hoàn. Khi theo đuổi quá trình chuyển đổi kinh tế tuần hoàn, các doanh nghiệp siêu nhỏ, nhỏ và vừa (MSME) có thể được ưu tiên, vì nền kinh tế của hầu hết các quốc gia thành viên ASEAN đều được thúc đẩy bởi phân khúc này.

Điều quan trọng là phải điều chỉnh các hoạt động kinh doanh của MSME theo các nguyên tắc kinh tế tuần hoàn, đặc biệt là các MSME hoạt động trong các lĩnh vực công nghiệp hoặc sản xuất, nơi tạo ra lượng lớn chất thải và khí thải. Việc triển khai nền kinh tế tuần hoàn trong phát triển công nghiệp vừa và nhỏ có thể chuyển đổi cách ngành công nghiệp phát triển đồng thời giảm lượng lớn chất thải và khí thải.

Ở cấp độ công ty, có một số lợi ích của việc triển khai nền kinh tế tuần hoàn, ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận của doanh nghiệp. Nền kinh tế tuần hoàn có thể giảm chi phí bằng cách cho phép sử dụng hiệu quả tài nguyên. Việc sử dụng vật liệu theo vòng hở hoặc tuyến tính khiến quy trình sản xuất phụ thuộc vào các đầu vào vật liệu mới không tái tạo. Những đầu vào này đôi khi phải phụ thuộc vào nhập khẩu, khan hiếm hoặc giá cả biến động mạnh.

Một nền kinh tế tuần hoàn cho phép các ngành công nghiệp sử dụng kho vật liệu thứ cấp – thu hồi từ các sản phẩm đã qua sử dụng hoặc chất thải – trong hệ thống khép kín, thay vì mua vật liệu hoàn toàn mới. Hệ thống khép kín này cho phép sử dụng cùng một nguồn tài nguyên nhiều lần, tăng tỷ lệ sử dụng vật liệu và giảm nguy cơ phụ thuộc vào tài nguyên. Sự thay đổi này cũng có thể giúp các ngành công nghiệp vừa và nhỏ tìm ra nguồn doanh thu mới.

Ngành nông nghiệp của Indonesia tạo ra một lượng lớn chất thải nông nghiệp, như chum quả cọ, mùn cưa hoặc vỏ trấu. Những sản phẩm phụ này có thể được bán cho các ngành công nghiệp khác có thể sử dụng chúng làm đầu vào thay thế, như làm giá thể trồng nấm hoặc được chế biến thành phân bón tự nhiên, tạo ra nguồn doanh thu mới cho các công ty nông nghiệp.

Hơn nữa, các công ty có thể đo lường tác động bằng cách đánh giá và điều chỉnh lại các hoạt động kinh doanh hiện tại bằng các công cụ có sẵn, như các chỉ số chuyển đổi tuần hoàn (CTI) do Hội đồng Doanh nghiệp Thế giới vì Phát triển Bền vững (WBCSD) phát triển. Sử dụng CTI, các công ty có thể đo lường và công bố hiệu suất kinh tế tuần hoàn của mình, xác định khả năng tái định hướng, cung cấp tính minh bạch cũng như thu hút sự hợp tác tiềm năng.

Việc triển khai nền kinh tế tuần hoàn có thể được thúc đẩy ở cấp độ công nghiệp, quốc gia hoặc thậm chí là cấp khu vực ASEAN. Việc triển khai mô hình kinh tế mới ở phạm vi rộng hơn tạo điều kiện cho việc tạo ra các mạng lưới, thúc đẩy sự hợp tác chặt chẽ hơn giữa các bên liên quan và tăng cường thu thập và tính khả dụng của các vật liệu thứ cấp. Nhờ lập kế hoạch và phối hợp chiến lược, hệ sinh thái vật liệu thứ cấp có thể được thiết lập, thúc đẩy quy mô kinh tế và củng cố chuỗi cung ứng trên toàn khu vực. Điều này cũng sẽ khuyến khích và đẩy nhanh sự phát triển của hệ sinh thái chuỗi cung ứng địa phương trong mỗi quốc gia.

Ở cấp độ ASEAN, quá trình chuyển đổi kinh tế tuần hoàn có thể được đẩy nhanh thông qua những điểm tương đồng về văn hóa giữa các quốc gia thành viên. Có những tập quán văn hóa chung phù hợp với các nguyên tắc kinh tế tuần hoàn, như việc sử dụng lá chuối để gói thực phẩm hoặc truyền lại đồ cũ cho thế hệ trẻ. Những đặc điểm văn hóa chung độc đáo này có thể tạo điều kiện thuận lợi cho việc trao đổi kiến thức, chuyển giao các phương pháp hay nhất và các sáng kiến xây dựng năng lực, nhằm thúc đẩy việc sao chép các hoạt động kinh tế tuần hoàn thành công trên toàn khu vực. Ngoài ra, sự tiến bộ trong số hóa có thể tối ưu hóa các nền tảng công nghệ di động để hợp lý hóa dòng hàng tồn kho và vượt qua các rào cản hậu cần tiềm ẩn. Mặc dù lợi ích của các hoạt động kinh tế tuần hoàn rất hấp dẫn, việc áp dụng kinh tế tuần hoàn vẫn đặt ra những thách thức lớn trong khu vực ASEAN.

Việc triển khai kinh tế tuần hoàn cần có đủ khả năng tiếp cận công nghệ phù hợp và cơ sở hạ tầng đầy đủ, mà hầu hết các quốc gia thành viên vẫn còn thiếu. Việc tiếp cận tài chính và thiếu chuyên môn cũng vẫn là rào cản đáng kể đối với các ngành công nghiệp vừa và nhỏ trong việc áp dụng các hoạt động tuần hoàn. Nhận thức về môi trường và sở thích của người tiêu dùng cũng rất quan trọng để tạo ra nhu cầu bền vững trên thị trường. Chưa kể đến các rào cản về mặt thể chế như bộ máy quan liêu kém hiệu quả và thiếu sự thực thi pháp luật cũng có thể cản trở việc thực hiện nền kinh tế tuần hoàn. Để điều hướng hiệu quả các thách thức và tối ưu hóa các cơ hội, cần thực thi các khuôn khổ chính sách hiệu quả. Chính phủ nên khuyến khích các hoạt động bền vững thông qua các biện pháp quản lý và xử phạt hành vi lãng phí.

Tóm lại, việc triển khai nền kinh tế tuần hoàn là điều cần thiết để thúc đẩy phát triển công nghiệp bền vững. Các nguyên tắc của nó cung cấp một phương thức mới để thúc đẩy tính bền vững của môi trường đồng thời ưu tiên hiệu quả sử dụng tài nguyên và khả năng phục hồi kinh tế. Mặc dù thách thức có thể vẫn tồn tại, nhưng vẫn có một số cơ hội chưa được khai thác. Bằng cách hỗ trợ quá trình chuyển đổi kinh tế tuần hoàn thông qua các khuôn khổ chính sách vững chắc, Indonesia và ASEAN có thể tận dụng hành trình chuyển đổi của các ngành công nghiệp vừa và nhỏ để có tương lai bền vững và thịnh vượng hơn trong khu vực.

Đỗ Quỳnh, nguồn: <https://bnews.vn/huong-di-moi-cho-phat-trien-kinh-te-tuan-hoan-o-asean/345072.html>, ngày 28/8/2024 (TN trích dẫn)

Kinh tế Hoa Kỳ tăng trưởng mạnh hơn dự báo trong quý II năm 2024

Ngày 29/8/2024, Bộ Thương mại Hoa Kỳ cho biết nền kinh tế nước này đã tăng trưởng cao hơn ước tính ban đầu trong quý II năm nay, nhờ chi tiêu tiêu dùng mạnh hơn dự đoán.



Vận chuyển hàng hóa tại cảng Long Beach, ở Los Angeles, Hoa Kỳ. Ảnh: AFP/TTXVN

Nền kinh tế lớn nhất thế giới trong quý II vừa qua đã tăng 3% so với cùng kỳ năm ngoái, cao hơn mức tăng trưởng ước tính trước đó là 2,8%. Bộ Thương mại Hoa Kỳ cho biết số liệu tăng trưởng kinh tế được cập nhật nâng lên chủ yếu là do điều chỉnh tăng lên đối với chi tiêu tiêu dùng. Hoạt động tiêu dùng mạnh mẽ bất ngờ – ngay cả khi đối mặt với lãi suất cao – đã giúp thúc đẩy nền kinh tế Hoa Kỳ trong thời gian gần đây. Nhưng khi các hộ gia đình đang dần tiêu

hết số tiền tiết kiệm trong thời đại đại dịch, chi tiêu tiêu dùng được dự đoán sẽ yếu đi. Trong lần cập nhật số liệu mới nhất này, hoạt động chi tiêu và nhập khẩu được điều chỉnh tăng lên, nhưng nhiều lĩnh vực khác như đầu tư kinh doanh, xuất khẩu và chi tiêu của chính phủ lại bị điều chỉnh giảm xuống.

Với mức tăng 3% trong quý II năm nay, kinh tế Hoa Kỳ đã có sự cải thiện so với mức tăng 1,4% trong quý đầu tiên. Tuy nhiên, ông Ryan Sweet, nhà kinh tế trưởng tại Hoa Kỳ của Oxford Economics, cho biết việc điều chỉnh nâng số liệu GDP nói trên không chắc sẽ làm thay đổi các dự báo ngắn hạn đối với kinh tế Hoa Kỳ. Ông cho biết nền kinh tế lớn nhất thế giới này được dự đoán sẽ "ổn định ở tốc độ tăng trưởng bền vững hơn trong phần còn lại của năm nay và sang đầu năm sau". Ông Sweet cũng nói thêm rằng các số liệu cập nhật nói trên "sẽ không tác động đến kết quả cuộc họp tháng Chín của Cục Dự trữ Liên bang Hoa Kỳ (FED) vì trọng tâm của ngân hàng này là thị trường lao động". Mặc dù FED đã tăng nhanh lãi suất để kiềm chế lạm phát tăng cao vào năm 2022, nhưng ngân hàng này được hầu hết giới phân tích dự đoán sẽ hạ lãi suất lần đầu tiên sau đại dịch vào tháng Chín. Điều này có thể thúc đẩy nền kinh tế.

Chuyên gia kinh tế doanh nghiệp Robert Frick của Navy Federal Credit Union cho rằng hoạt động chi tiêu tiêu dùng mạnh mẽ khi lạm phát hạ nhiệt cho thấy nền kinh tế Hoa Kỳ đã hạ cánh mềm vài tháng trước. Theo công cụ FedWatch của CME Group, thị trường đang dự đoán FED sẽ hạ lãi suất ít nhất 0,25 điểm phần trăm, thậm chí có thể là 0,5 điểm phần trăm, vào tháng Chín.

Khánh Ly (theo AFP), nguồn: <https://bnews.vn/kinh-te-my-tang-truong-manh-hon-du-bao-trong-quy-ii-2024/345219.html>, ngày 30/8/2024 (TN trích dẫn)

Lạm phát tại Eurozone giảm

Chỉ số giá tiêu dùng tại Eurozone trong tháng 8 giảm xuống còn 2,2% so với cùng kỳ năm ngoái, mức thấp nhất kể từ tháng 7/2021 và gần chạm mức mục tiêu 2% của ECB.

Cơ quan Thống kê châu Âu (Eurostat) đã công bố số liệu cho thấy lạm phát tại Khu vực đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) trong tháng 8 đã giảm xuống mức thấp nhất trong 3 năm qua nhờ chi phí năng lượng giảm mạnh. Cụ thể, chỉ số giá tiêu dùng tại Eurozone trong tháng 8 giảm xuống còn 2,2% so với cùng kỳ năm ngoái. Đây là mức thấp nhất kể từ tháng 7/2021 và gần chạm mức mục tiêu 2% của Ngân hàng trung ương châu Âu (ECB).

Theo Eurostat, lạm phát lõi, không tính giá năng lượng, thực phẩm, rượu và thuốc lá, cũng giảm nhẹ xuống 2,8% từ mức 2,9% của tháng 7, mặc dù vẫn cao hơn mục tiêu dài hạn của ECB. Giá năng lượng đã giảm 3% trong tháng 8, sau khi tăng 1,2% vào tháng 7 trong khi giá thực phẩm tăng 2,4% so với mức 2,3% ghi nhận trước đó. Lạm phát dịch vụ tăng nhẹ lên 4,2%, có thể do ảnh hưởng của Olympic Paris 2024 ở Pháp, dẫn đến giá nhà ở và phương tiện vận tải hành khách gia tăng. Dữ liệu mới của Eurostat làm gia tăng kỳ vọng rằng, ECB sẽ xem xét cắt giảm lãi suất trong cuộc họp vào ngày 12/9 tới.

Giống như nhiều ngân hàng trung ương khác, ECB phải tăng lãi suất để kiềm chế lạm phát. Ngân hàng này đã 10 lần tăng lãi suất liên tiếp kể từ tháng 7/2022, với tổng mức điều chỉnh lãi suất là 4,5 điểm phần trăm. Đến tháng 10/2022, ECB chấm dứt chuỗi tăng theo dõi thị trường. Đến tháng 6/2024, ECB đã quyết định hạ lãi suất xuống 4,25% từ mức 4,5%, tương đương 25 điểm cơ bản, đánh dấu lần đầu tiên ngân hàng này cắt giảm lãi suất kể từ tháng 9/2019.

Ban Thời sự, nguồn: <https://vtv.vn/kinh-te/lam-phat-tai-eurozone-giam-20240831090836558.htm>, ngày 31/8/2024 (TN trích dẫn)